

V/C: V/vai  
chịu thuế TNCN sau khi chia tài sản

110611  
21/12/11

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4599 /TCT-TNCN  
V/v thuế TNCN khi phân chia tài sản sau ly hôn.

Số:	19126	Giờ:	10:34
Phân chia	19-12-2011	Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2011	
Ký:	Alfie		
Lưu HS:			

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 9782/CT-QLĐ ngày 15/11/2011 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh phản ánh vướng mắc thuế thu nhập cá nhân khi phân chia tài sản sau ly hôn. Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 1, Điều 2 Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 qui định:

“1. Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.”

2. Tại Điều 27, Điều 95 Luật hôn nhân và gia đình số 22/2000/QH10 ngày 9/6/2000 quy định về tài sản chung của vợ chồng và nguyên tắc chia tài sản ly hôn:

“Điều 27. Tài sản chung của vợ chồng

1. Tài sản chung của vợ chồng gồm tài sản do vợ, chồng tạo ra, thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh và những thu nhập hợp pháp khác của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân; tài sản mà vợ chồng được thừa kế chung hoặc được tặng cho chung và những tài sản khác mà vợ chồng thỏa thuận là tài sản chung.

Quyền sử dụng đất mà vợ chồng có được sau khi kết hôn là tài sản chung của vợ chồng. Quyền sử dụng đất mà vợ hoặc chồng có được trước khi kết hôn, được thừa kế riêng chỉ là tài sản chung khi vợ chồng có thỏa thuận.

Tài sản chung của vợ chồng thuộc sở hữu chung hợp nhất.

2. Trong trường hợp tài sản thuộc sở hữu chung của vợ chồng mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu thì trong giấy chứng nhận quyền sở hữu phải ghi tên của cả vợ chồng.

3. Trong trường hợp không có chứng cứ chứng minh tài sản mà vợ, chồng đang có tranh chấp là tài sản riêng của mỗi bên thì tài sản đó là tài sản chung.

Điều 95. Nguyên tắc chia tài sản khi ly hôn

1. Việc chia tài sản khi ly hôn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản riêng của bên nào thì thuộc quyền sở hữu của bên đó.

2. Việc chia tài sản chung được giải quyết theo các nguyên tắc sau đây:

a) Tài sản chung của vợ chồng về nguyên tắc được chia đôi, nhưng có xem xét hoàn cảnh của mỗi bên, tình trạng tài sản, công sức đóng góp của mỗi bên vào việc tạo lập, duy trì, phát triển tài sản này. Lao động của vợ, chồng trong gia đình được coi như lao động có thu nhập;

b) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của vợ, con chưa thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình;

c) Bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi bên trong sản xuất, kinh doanh và nghề nghiệp để các bên có điều kiện tiếp tục lao động tạo thu nhập;

d) Tài sản chung của vợ chồng được chia bằng hiện vật hoặc theo giá trị; bên nào nhận phần tài sản bằng hiện vật có giá trị lớn hơn phần mình được hưởng thì phải thanh toán cho bên kia phần giá trị chênh lệch."

Căn cứ vào các qui định trên, trường hợp nhà ở hình thành trong tương lai do vợ hoặc chồng tạo lập trong thời kỳ hôn nhân được xác định là tài sản chung của vợ chồng, khi ly hôn được phân chia theo thỏa thuận hoặc do Tòa án phán quyết thì việc phân chia tài sản này không tạo ra thu nhập nên không thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh được biết./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Vụ Pháp chế,
- Lưu: VT, TNCN.

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Văn Tường

**CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 2160 /SY-HC-LT

**SAO Y BẢN CHÍNH**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2011  
TL. CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH - LƯU TRỮ

*Nơi nhận:*

- BLĐ Cục;
- Các phòng;
- CCT Q/H;
- Website qlvb;
- Lưu: HC. (143979)



Bùi Văn Tường